USD 259 TRƯỜNG CÔNG LẬP WICHITA
LỊCH HỌC KHU
NĂM HỌC 2026-2027

ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC HỘI ĐỒNG GIÁO DỤC (BOE) PHÊ DUYỆT 2/2/2026

CÁC KỲ CHẤM ĐIỂM

13 Tháng 8 – 15 Tháng 10 (43 ngày học)
19 Tháng 10 – 17 Tháng 12 (38 ngày học)
05 Tháng 1 – 11 Tháng 3 (46 ngày học)
22 Tháng 3 – 25 Tháng 5 (45 ngày học)

THÁNG		NGÀY
THÁNG 7	Ghi danh tiếng Tây Ban Nha	9,13
	Ghi danh Trực tiếp	27-28
THÁNG 8	Buổi định hướng cho giáo viên mới	3-4
	Ngày Tu nghiệp toàn Học khu (tất cả giáo viên)	5-12
	Định hướng Học sinh Mới (Lớp 6-12)	12
	Ngày Học Đầu tiên	13
THÁNG 9	Lễ Lao Động	7
	Ngày Tu nghiệp toàn Học khu	8
	Số lượng Học sinh Ghi danh Chính thức	21
THÁNG 10	Họp Phụ huynh-Giáo viên	13-15
	Ngày làm việc chuyên môn (không giảng dạy)	16
	Kết Thúc Kỳ Chấm Điểm Lần Một	16
THÁNG 11	Ngày Tu nghiệp toàn Học khu	3
	Nghỉ bù Ngày họp	23
	Kỳ nghỉ Thu	24-27
THÁNG 12	Kiểm tra Cuối kỳ Trung Học Phổ Thông	16-17
	Ngày làm việc chuyên môn (không giảng dạy)	18
	Kết thúc Học kỳ	18
	Học Sinh Nghỉ Đông	21/12 - 4/1
	Nghỉ Đông	24/12 - 1/1
THÁNG 1	Ngày Tu nghiệp toàn Học khu	4
	Học sinh đi học lại	5
	Lễ Martin Luther King, Jr. (Nghỉ bù)	18
THÁNG 2	Ngày Tu nghiệp toàn Học khu	15
THÁNG 3	Họp Phụ huynh-Giáo viên	9-11
	Ngày làm việc chuyên môn (không giảng dạy)	12
	Kết thúc Kỳ Chấm điểm Lần 3	12
	Nghỉ Xuân	15-19
THÁNG 4	Nghỉ bù Ngày họp	16
	Ngày Tu nghiệp toàn Học khu	19
THÁNG 5	Kiểm tra Cuối kỳ Trung Học Phổ Thông	24-25
	Ngày Học Cuối	25
	Kết thúc Kỳ Chấm điểm Lần 4	26
	Ngày làm việc chuyên môn (không giảng dạy)	26
	Lễ Tưởng niệm	31
THÁNG 6	Xem Giờ làm việc Mùa hè	
THÁNG 7	Lễ Độc Lập	5
	Ghi danh Năm học 27/28	26-27

THÁNG 7,2026

M	T	W	T	F
		1	2	(3)
(6)	7	8	9	(10)
13	14	15	16	(17)
20	21	22	23	24
27	28	29	30	31

THÁNG 8,2026

M	T	W	T	F
③	④	5	6	7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
31				

THÁNG 9, 2026

M	T	W	T	F
	1	2	3	4
(7)	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	25
28	29			

30

THÁNG 10, 2026

M	T	W	T	F
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	

30

THÁNG 11, 2026

M	T	W	T	F
2	3	4	5	6
9	10	11	12	13
16	17	18	19	20
(23)	(24)	(25)	(26)	(27)
30				

THÁNG 12, 2026

M	T	W	T	F
	1	2	3	4
7	8	9	10	11
14	15	16	17	18
21	22	23	24	(25)
(28)	(29)	(30)	(31)	

THÁNG 1, 2027

M	T	W	T	F
				(1)
4	5	6	7	8
11	12	13	14	15
(18)	19	20	21	22
25	26	27	28	29

THÁNG 2, 2027

M	T	W	T	F
1	2	3	4	5
8	9	10	11	12
15	16	17	18	19
22	23	24	25	26

THÁNG 3, 2027

M	T	W	T	F
1	2	3	4	5
8	9	10	11	12
(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
22	23	24	25	26
29	30	31		

THÁNG 4, 2027

M	T	W	T	F
			1	2
5	6	7	8	9
12	13	14	15	16
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30

THÁNG 5, 2027

M	T	W	T	F
3	4	5	6	7
10	11	12	13	14
17	18	19	20	21
24	25	26	27	28
(31)				

THÁNG 6, 2027

M	T	W	T	F
	1	2	3	4
7	8	9	10	(11)
14	15	16	17	(18)
21	22	23	24	(25)
28	29	30		

THÁNG 7, 2027

M	T	W	T	F
			1	(2)
(5)	6	7	8	(9)
12	13	14	15	(16)
19	20	21	22	23
26	27	28	29	30

CHÚ GIẢI LỊCH

- — Ngày không có lớp học
- (_) Văn phòng hành chính đóng cửa
- □ Ngày tu nghiệp toàn học khu
- ○ Ngày nghỉ bù ngày họp phụ huynh
- ⬡ Ngày định hướng giáo viên mới
- ◇ Ngày làm việc chuyên môn (không giảng dạy)
- ═ Ngày họp phụ huynh - giáo viên toàn học khu

GIỜ LÀM VIỆC MÙA HÈ
2026
7:00 sáng - 5:30 chiều
Thứ Hai - Thứ Năm
(1 tháng 6, 2026-16 tháng 7, 2026)

2027
7:00 sáng - 5:30 chiều
Thứ Hai - Thứ Năm
(1 tháng 6, 2027-15 tháng 7, 2027)

Lịch này có thể được thay đổi theo quyết định của Hội đồng Giáo dục và/hoặc Ban Quản lý.